

Bản án số: 73/2023/HSST

Ngày: 11 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đình Vui - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2023, ở điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 21/6/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 74/TB-TA ngày 04/7/2023 đối với:

Nguyễn Hải Q, tên gọi khác: Không, sinh ngày 29/8/1985 tại tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký HKTT: Số X đường B, phường C, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội; Chỗ ở: Phòng Y Khu tập thể A Phố N, phường T, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Tô H (Sinh năm: 1961) và bà Đoàn Thị Phúc L (Sinh năm 1963 - Đã chết). Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Bùi Thị Tân C (Sinh năm 1985), có 03 con lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 05/7/2003, Q bị Công an phường P, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 18/02/2004, Q bị TAND quận T, TP Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 BLHS 1999 (Q phạm tội ít nghiêm trọng, lúc phạm tội Q chưa đủ 18 tuổi).

- Ngày 09/6/2005, Q bị Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử phạt xử phạt hành chính 300.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 11/01/2006, Q bị TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS 1999. Thi hành xong bản án vào ngày 12/9/2008.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/3/2023; có mặt.

- **Bị hại:** Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T; địa chỉ: Chi nhánh Đà Nẵng, số X1 đường Đ, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1997, nơi cư trú: Tổ Y, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Bà Bùi Thị Tân C, sinh năm 1985, HKTT: Thôn K, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: KA đường N, phường T, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Có mặt.

+ Ông Phan Thanh L, sinh năm 1984, nơi cư trú: A1 đường T, phường C, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

+ Bà Bùi Thị L, sinh năm 1990, nơi cư trú: KY đường Đ, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

+ Bà Đinh Thị V, sinh năm 1983, nơi cư trú: Số B đường Đ, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/8/2022, Nguyễn Hải Q được tuyển dụng làm nhân viên giao hàng của Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T - Chi nhánh Đà Nẵng thuộc Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T (*Công ty T*), có mã nhân viên là 104513 và làm việc tại Bưu cục Đ (*Bưu cục A07*), địa chỉ: số Y đường Đ, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Q phụ trách giao các đơn hàng cho người nhận có địa chỉ trên địa bàn quận Thanh Khê và nhận tiền COD (*giao hàng thu tiền*), tiền thu được thì nộp về bưu cục vào buổi tối hàng ngày theo quy định của Công ty T.

Vào khoảng 14h ngày 05/11/2022, Q đến bưu cục Đ để nhận hàng thì thấy đơn hàng mã vận đơn XYZ1 là 01 thùng xốp bên trong có chứa 1,5 kg Yến thô, ghi tiền COD: 27.000.000 đồng, địa chỉ giao hàng là chị Đinh Thị V, số B đường Đ, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, thuộc tuyến giao hàng của Q và đây cũng là khách hàng mà Q đã nhiều lần giao. Q nảy sinh ý định giao hàng cho chị V lấy tiền tiêu xài và kéo dài thời gian thanh toán lại cho Công ty nên khi nhận hàng, Q không giao cho nhân viên điều phối quét thông tin đơn hàng vào tài khoản ship của Q, mà lợi dụng lúc nhân viên điều phối kho của bưu cục đều đang bận kiểm hàng, không để ý, Q cho đơn hàng trên vào 01 thùng lớn, đi giao cho người nhận là Đinh Thị V, đồng thời chụp lại mã vận đơn của đơn hàng lại để quét thông tin đơn hàng sau. Sau khi nhận hàng, chị V chuyển khoản số tiền 27.100.000 đồng vào số tài khoản ABC1 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam của Q (*trong*

đó có 27.000.000 đồng là tiền COD, còn 100.000 đồng là tiền chị V cho Q). Q sử dụng số tiền trên tiêu xài cá nhân hết.

Đến sáng ngày 07/11/2022, Q đến Bưu cục Đ, sử dụng máy bắn idata (máy quét hàng) của Bưu cục nhập thông tin vận đơn của kiện hàng trên vào tài khoản ship của Q. Để tiếp tục kéo dài thời gian trả tiền COD cho công ty, Q đăng nhập vào tài khoản giao hàng cá nhân, nhập thông tin đơn hàng trên với nội dung: “chưa thành công do khách hàng hẹn lại ngày nhận”.

Đến ngày 09/11/2022, ông Phan Thanh L - là giám sát vận hành khu vực Đà Nẵng của Công ty T kiểm kê kho của Bưu cục Đ thấy thiếu đơn hàng mã vận đơn XYZ1 tại kho bưu cục, trong khi hệ thống quản lý hành trình đơn hàng của Công ty T thể hiện đơn hàng này khách hàng chưa nhận. Ông L gọi điện cho chị Đinh Thị V thì được chị V xác nhận đã nhận hàng và thanh toán tiền cho nhân viên giao hàng. Do đơn hàng này nằm trong tuyến phát của Q nên ông L liên lạc với Q thì Q thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Kết luận định giá tài sản ngày 10/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Khê xác định 01 thùng hàng bên trong chứa 1,5 kg Yến thô có giá trị: 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

* Tại Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Hải Q về tội “Tham ô tài sản” theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải Q phạm tội “Tham ô tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Q từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Hải Q phải tiếp tục bồi thường cho Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T số tiền 7.173.639đ (Bảy triệu, một trăm bảy mươi ba ngàn, sáu trăm ba mươi chín đồng).

Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Hải Q thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, nuôi con, làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hải Q tại phiên tòa đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Hải Q là nhân viên của Công ty TNHH MTV chuyên phát nhanh T có trách nhiệm giao hàng và nhận tiền COD về giao lại cho Công ty. Vào khoảng 14 giờ ngày 05/11/2023, tại Bưu cục Đ số X đường Đ, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Quân nhận đơn hàng mã vận đơn XYZ1 đem đến số B đường Đ, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giao cho chị Đinh Thị V nhận số tiền 27.000.000 đồng và sau đó chiếm đoạt không giao tiền lại cho Công ty T. Kết luận định giá tài sản ngày 10/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định 01 thùng hàng bên trong chứa 1,5 kg Yến thô có giá trị: 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Hành vi của bị cáo Q đã phạm tội “*Tham ô tài sản*” theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Q đã lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao để chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý là xâm hại trái pháp luật đến tài sản của Công ty TNHH T được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Hải Q chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu: Bị cáo bị xử phạt về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy; bị xử phạt về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[3] Về dân sự:

Công ty T đã thu hồi số tiền 19.826.361 đồng do bà Bùi Thị Tân C là vợ của Q khắc phục số tiền: 6.000.000 đồng; Q, bà C tự nguyện nộp tiền ký quỹ, lương là 13.826.361 đồng. Công ty T yêu cầu bị cáo Nguyễn Hải Q tiếp tục bồi thường số tiền 7.173.639 đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Hải Q phải tiếp tục bồi thường cho Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T số tiền 7.173.639đ (*Bảy triệu, một trăm bảy mươi ba ngàn, sáu trăm ba mươi chín đồng*).

[4] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải Q phạm tội “**Tham ô tài sản**”.

Áp dụng theo khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam là ngày 15/3/2023.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hải Q phải tiếp tục bồi thường cho Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T số tiền 7.173.639đ (*Bảy triệu, một trăm bảy mươi ba ngàn, sáu trăm ba mươi chín đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hải Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 358.000 đ (Ba trăm năm mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 11/7/2023. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Trại Tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diệp